

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 45/2006/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2006

NGHỊ ĐỊNH

Ban hành Điều lệ quản lý và sử dụng

Quỹ Đền ơn đáp nghĩa

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Quy chế về mối quan hệ công tác giữa Chính phủ với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ban hành ngày 24 tháng 4 năm 1996;

Sau khi thống nhất với Ban Thường trực Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị định này Điều lệ quản lý và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa.

Điều 2. Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Tài chính chịu trách nhiệm hướng dẫn thi hành Nghị định này.

Điều 3. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế cho Nghị định số 91/1998/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 1998 của Chính phủ về việc ban hành Điều lệ xây dựng và quản lý Quỹ "Đền ơn đáp nghĩa" và Nghị định số 07/2005/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2005 của Chính phủ về

09696611
Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com
LawSoft

việc sửa đổi, bổ sung Điều 12, Điều 13 của Điều lệ xây dựng và quản lý Quỹ "Đền ơn đáp nghĩa" ban hành kèm theo Nghị định số 91/1998/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 1998 của Chính phủ.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

Phan Văn Khải

CHÍNH PHỦ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****ĐIỀU LỆ
QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG QUỸ ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA**

*(Ban hành kèm theo Nghị định số 45/2006/NĐ-CP
ngày 28 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa được xây dựng bằng sự đóng góp tự nguyện theo trách nhiệm và tình cảm của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong nước và ngoài nước để cùng Nhà nước chăm sóc người có công với cách mạng.

Điều 2. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa được thành lập ở các cấp sau:

1. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa trung ương.
2. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp tỉnh).
3. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa ở huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (gọi chung là Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp huyện).
4. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa ở xã, phường, thị trấn (gọi chung là Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp xã).

Điều 3. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa không thuộc ngân sách nhà nước, Quỹ được hạch toán độc lập, thực hiện chế độ kế toán đơn vị hành chính sự nghiệp hiện hành và báo cáo theo quy định của pháp luật về kế toán.

Điều 4.

1. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện có con dấu riêng; Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp xã sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân cấp xã.
2. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa các cấp được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để theo dõi toàn bộ các khoản thu, chi của Quỹ.

3. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa không cho vay để sinh lời, kết dư Quỹ Đền ơn đáp nghĩa được luân chuyển sang năm tiếp theo.

4. Việc vận động đóng góp xây dựng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa được thực hiện mỗi năm một lần vào dịp kỷ niệm ngày thương binh liệt sĩ (27 tháng 7). Tổ chức và cá nhân có thể ủng hộ một lần hoặc nhiều lần trong một năm.

Điều 5.

1. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa ở mỗi cấp có Ban Quản lý riêng.

2. Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa trung ương chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa các cấp chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cùng cấp và trước pháp luật về tổ chức, quản lý và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa.

Điều 6.

1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra việc quản lý, sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa theo quy định của Điều lệ này.

2. Bộ Tài chính và Kho bạc Nhà nước có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra việc thu, chi Quỹ Đền ơn đáp nghĩa theo đúng quy định của pháp luật về tài chính, kế toán, thống kê.

3. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì vận động xây dựng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa và cùng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tham gia chỉ đạo việc quản lý và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa.

Chương II

ĐỐI TƯỢNG VẬN ĐỘNG ĐÓNG GÓP QUỸ ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA

Điều 7.

1. Các đối tượng được vận động đóng góp Quỹ Đền ơn đáp nghĩa bao gồm:

a) Công dân Việt Nam đang làm việc tại:

- Các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội khác;

- Các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân và Công an nhân dân;
- Các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế của Việt Nam;
- Cơ quan, tổ chức nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế tại Việt Nam;
- Cơ sở văn hóa, y tế, giáo dục, đào tạo, khoa học, thể dục thể thao và các ngành sự nghiệp khác.

b) Người Việt Nam làm việc, học tập và sinh sống ở nước ngoài;

c) Người làm nghề tự do;

d) Các tổ chức, doanh nghiệp của Việt Nam.

2. Các đối tượng không thuộc diện được vận động đóng góp Quỹ Đền ơn đáp nghĩa:

a) Người dưới 18 tuổi, người trên 55 tuổi đối với nữ và trên 60 tuổi đối với nam;

b) Các đối tượng đang hưởng trợ cấp, phụ cấp theo Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

c) Người tàn tật theo quy định của pháp luật về người tàn tật;

d) Người đang hưởng lương hưu, trợ cấp mất sức lao động, trợ cấp xã hội;

đ) Học sinh, sinh viên đang học ở các trường đại học, cao đẳng, cao đẳng nghề, trung cấp, trung cấp nghề và các trung tâm dạy nghề, lớp dạy nghề.

Quỹ Đền ơn đáp nghĩa hoan nghênh và tiếp nhận tinh thần tự nguyện ủng hộ Quỹ Đền ơn đáp nghĩa của các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều này.

Điều 8. Đối tượng vận động đóng góp Quỹ Đền ơn đáp nghĩa quy định tại khoản 1 Điều 7 của Điều lệ này được quy định cho từng cấp như sau:

1. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp xã vận động đối với những người làm việc, học tập trên địa bàn do cấp xã trực tiếp quản lý.

Đối tượng thuộc diện vận động, đóng góp Quỹ Đền ơn đáp nghĩa trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện thì không thuộc diện đóng góp Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp xã.

2. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp huyện vận động đối với:

a) Những người đang làm việc tại:

- Các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội cấp huyện;

- Cơ quan quân sự và công an cấp huyện;
- Các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế do các cơ quan cấp huyện trực tiếp quản lý.

b) Các doanh nghiệp đóng trên địa bàn cấp huyện.

3. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp tỉnh vận động đối với:

a) Những người đang làm việc tại:

- Các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội cấp tỉnh;

- Cơ quan quân sự và công an cấp tỉnh;

- Các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế do các cơ quan cấp tỉnh quản lý;

- Cơ sở văn hóa, y tế, giáo dục, đào tạo, khoa học, thể dục thể thao và các ngành sự nghiệp khác thuộc địa bàn cấp tỉnh.

b) Các doanh nghiệp do cấp tỉnh trực tiếp quản lý.

4. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa trung ương vận động đối với:

a) Những người đang làm việc tại:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước do cơ quan nhà nước trung ương quản lý;

- Các cơ quan, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Trung ương Đảng; cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp và các tổ chức xã hội nghề nghiệp;

- Các cơ quan, đơn vị, quân chủng, binh chủng, quân đoàn, quân khu, học viện, nhà trường, các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng;

- Các cơ quan, đơn vị, nhà trường trực thuộc Bộ Công an;

- Các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế do các cơ quan, tổ chức trung ương trực tiếp quản lý;

- Cơ quan, tổ chức nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế tại Việt Nam.

b) Người Việt Nam làm việc, học tập và sinh sống ở nước ngoài;

c) Các tổ chức, doanh nghiệp của Việt Nam do Trung ương trực tiếp quản lý.

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, xí nghiệp, nhà trường trực thuộc Bộ, ngành, doanh nghiệp do Trung ương trực tiếp quản lý nhưng đóng quân trên địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện việc thu, nộp về Quỹ Đền ơn đáp nghĩa trung ương.

Chương III

NỘI DUNG SỬ DỤNG QUỸ ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA

Điều 9. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa được sử dụng như sau:

1. Tu bổ nghĩa trang, đài tưởng niệm, xây dựng nhà bia ghi tên liệt sĩ.
2. Hỗ trợ để xây dựng và sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng hoặc thân nhân của họ.
3. Thăm hỏi, hỗ trợ người có công với cách mạng hoặc thân nhân của họ khi ốm đau, khám, chữa bệnh và khi qua đời mà gia đình gặp khó khăn.
4. Giúp đỡ người có công với cách mạng hoặc thân nhân của họ khi gặp khó khăn trong đời sống.
5. Hỗ trợ địa phương có nhiều đối tượng thuộc diện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng mà nguồn vận động ủng hộ thấp.
6. Chi cho các hoạt động phục vụ công tác quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa (tập huấn nghiệp vụ, văn phòng phẩm, tài liệu, công tác phí...) và các hoạt động tuyên truyền, khen thưởng, chỉ đạo, vận động xây dựng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa.

Các khoản chi quy định tại khoản 6 Điều này không được vượt quá 5% tổng số thu hàng năm của Quỹ Đền ơn đáp nghĩa ở từng cấp.

Điều 10. Việc sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cho từng nội dung quy định tại Điều 9 của Điều lệ này do Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa từng cấp quy định cụ thể trên cơ sở dự toán thu, chi hàng năm của Quỹ Đền ơn đáp nghĩa.

Chương IV

TỔ CHỨC, QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU HÀNH QUỸ ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA

Điều 11. Thành lập Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa các cấp:

Thường trực Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa từng cấp gồm Trưởng ban và các Phó Trưởng ban.

1. Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa trung ương do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội làm Trưởng ban; Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội làm Phó Trưởng ban thường trực; đại diện Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam làm Phó Trưởng ban; đại diện lãnh đạo của Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam làm thành viên.

2. Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi tắt là cấp tỉnh) quyết định thành lập, gồm: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Trưởng ban, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội làm Phó Trưởng ban Thường trực, đại diện lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh làm Phó Trưởng ban và đại diện lãnh đạo Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp phụ nữ, Liên đoàn lao động cùng cấp làm thành viên.

3. Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi tắt là cấp tỉnh) quyết định thành lập, gồm: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện làm Trưởng ban, Trưởng phòng Nội vụ - Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện làm Phó Trưởng ban Thường trực, đại diện lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh làm Phó Trưởng ban và đại diện lãnh đạo Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Liên đoàn lao động cùng cấp làm thành viên.

4. Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp xã do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi tắt là cấp xã) quyết định thành lập, gồm: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã làm Trưởng ban, một cán bộ, công chức cấp xã phụ trách văn hóa - xã hội hoặc lao động - thương binh và xã hội làm Phó Trưởng ban Thường trực, đại diện lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã làm Phó Trưởng ban và đại diện lãnh đạo Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp làm thành viên.

5. Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện có bộ phận giúp việc là Văn phòng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa do Trưởng ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cùng cấp quyết định thành lập. Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp xã có bộ phận giúp việc do Trưởng Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp xã quyết định thành lập.

LawSOff * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

a) Văn phòng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa trung ương đặt tại Cục Thương binh liệt sĩ và người có công, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, gồm một số cán bộ, công chức kiêm nhiệm của Cục Thương binh liệt sĩ và người có công;

b) Văn phòng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp tỉnh đặt tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, gồm một số cán bộ, công chức kiêm nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

c) Văn phòng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp huyện đặt tại Phòng Nội vụ - Lao động - Thương binh và Xã hội, gồm một số cán bộ, công chức kiêm nhiệm của Phòng Nội vụ - Lao động - Thương binh và Xã hội;

d) Bộ phận giúp việc Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp xã đặt tại Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp xã, gồm một số cán bộ kiêm nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã.

Kế toán, thủ quỹ Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp xã do cán bộ kế toán, thủ quỹ của Ủy ban nhân dân cấp xã đảm nhiệm và thực hiện thu, chi, hạch toán kế toán theo chế độ kế toán, tài chính hiện hành.

6. Văn phòng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện có nhiệm vụ quản lý tài khoản và con dấu của Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cùng cấp, tổ chức thu, chi, hạch toán kế toán theo chế độ kế toán, tài chính hiện hành.

Điều 12.

1. Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa ở từng cấp có nhiệm vụ:

a) Chỉ đạo việc vận động xây dựng, quản lý và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa; kiểm tra các hoạt động của Quỹ Đền ơn đáp nghĩa thuộc cấp mình quản lý; bảo đảm thu, chi đúng quy định, chấp hành đúng chế độ kế toán, tài chính hiện hành;

b) Hàng năm lập dự toán và quyết toán thu, chi Quỹ Đền ơn đáp nghĩa gửi Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp trên, Ủy ban nhân dân và cơ quan tài chính cùng cấp. Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa trung ương lập dự toán và quyết toán thu, chi gửi Thủ tướng Chính phủ và Bộ Tài chính;

c) Tổ chức kế toán và báo cáo quyết toán thu, chi Quỹ Đền ơn đáp nghĩa đúng chế độ kế toán, tài chính hiện hành;

d) Đề nghị khen thưởng các đơn vị và cá nhân có thành tích; kiến nghị xử lý những trường hợp vi phạm.

2. Trưởng Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa từng cấp là Chủ tài khoản của

Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp đó và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tổ chức và hoạt động của Quỹ.

Điều 13. Nhiệm vụ của Thường trực Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa:

1. Vận động ủng hộ Quỹ Đền ơn đáp nghĩa trên địa bàn được phân công theo đúng quy định tại Điều lệ này.

2. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa quy định tại Điều 13 của Điều lệ này và định kỳ báo cáo kết quả với Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cùng cấp.

3. Chuẩn bị nội dung, chương trình làm việc của các cuộc họp của Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa các cấp có trách nhiệm kiểm tra việc thu, chi và quản lý Quỹ; báo cáo hoạt động Quỹ của cấp mình với Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp trên.

Điều 15. Tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc đóng góp xây dựng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa được khen thưởng theo chế độ chung của Nhà nước.

Điều 16. Tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ quản lý và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa, nếu vi phạm các quy định của Điều lệ này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Trường hợp gây thiệt hại vật chất thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật./.

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

Phan Văn Khải